

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TIỀN GIANG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2019/QĐ-TA

Tiền Giang, ngày 16 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông **Nguyễn Quốc An**.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại của Lê Việt H đối với Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Lê Việt H; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1982.

CMND số: 311706652.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 5/12.

Nguyên quán: thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

Hộ khẩu thường trú: khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 16/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn V có Quyết định số 168/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn V đối với Lê Việt H trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 16/10/2017.

Con ông Lê Tấn H và bà Trần Thị Lan P.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Cơ quan đề nghị:* Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh T: Ông **Trần Văn T** - Chức vụ: Trưởng Phòng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh H** - Phó Trưởng phòng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh T (Theo giấy ủy quyền số 366/LĐTBXH ngày 30/8/2018). (có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:* Ông **Trương Văn Hòa**, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T.

***. Anh Nguyễn Minh H đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh T trình bày:**

- Sau khi đối chiếu các tài liệu hồ sơ với nội dung văn bản kiểm tra tính pháp lý của Trưởng phòng Tư pháp huyện G, xét thấy anh H thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian từ 15 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh T để chữa bệnh.

***. Đối với ông Lê Việt H:**

- Ngày 16/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn V có Quyết định số 168/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn V đối với Lê Việt H trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 16/10/2017 do anh H sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/01/2018 anh H chấp hành xong.

- Ngày 22/6/2018, Công an thị trấn V phối hợp với Công an huyện G mời đối tượng nghi vẫn sử dụng trái phép chất ma túy anh H đến trụ sở làm việc, cho tiến hành xét nghiệm theo phương pháp thử nhanh bằng que thử nước tiểu loại Methamphetamin, kết quả hiển thị 01 vạch màu dương tính với chất ma túy.

Qua xác minh vụ việc, anh H khai trưa ngày 09/6/2018 anh H đến nhà anh K để đá gà, sau đó anh K rủ anh H ở lại cùng sử dụng ma túy, anh H đồng ý. Do đó, Công an thị trấn V lập biên bản vi phạm hành chính số 26/BB-VPHC ngày 22/6/2018 đối với anh H, đồng thời lập hồ sơ đề nghị đưa anh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 07/7/2018, Công an thị trấn V có văn bản số 15/CAX đề nghị Trưởng phòng Tư pháp huyện G kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa anh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

* Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T đã quyết định:

Căn cứ Điều 95; Điều 96; Điều 105; Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 3; Điều 19; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 15 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Việt H, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh T,

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **15 (mười lăm) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh T. Địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh T.

Ngoài ra, quyết định còn tuyên quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và Viện kiểm sát theo quy định của pháp luật.

* Ngày 17/9/2018, Lê Việt H có đơn khiếu nại yêu cầu Tòa án cấp trên xem xét giải quyết:

Xem xét lại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28/QĐ.TA ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T: xin được giảm thời gian chấp hành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, Lê Việt H vắng mặt không lý do.

Đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Việt H

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh T tại phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tổ tụng trong quá trình thụ lý xem xét, giải quyết khiếu nại đối với quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với anh Lê Việt H. Về trình tự thủ tục đề nghị: Quy trình lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định của pháp luật, trong quá trình thụ lý hồ sơ cấp phúc thẩm Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về nội dung khiếu nại của anh Lê Việt H là không có cơ sở chấp nhận, đề nghị Thẩm phán không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của anh Lê Việt H.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, yêu cầu khiếu nại của anh Lê Việt H và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G, tỉnh T đối với Lê Việt H nhận thấy: Hồ sơ được lập đúng qui định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Ngày 16/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn V có Quyết định số 168/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn V đối

với Lê Việt H trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 16/10/2017 do anh H sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/01/2018 anh H chấp hành xong.

- Đến ngày 22/6/2018, Công an thị trấn V phối hợp với Công an huyện G mời đối tượng nghi vẫn sử dụng trái phép chất ma túy là anh H đến trụ sở làm việc, cho tiến hành xét nghiệm theo phương pháp thử nhanh bằng que thử nước tiểu loại Methamphetamin, kết quả hiển thị 01 vạch màu dương tính với chất ma túy chứng tỏ anh H không cai nghiện được lại vi phạm tiếp việc sử dụng trái phép chất ma túy, không chấp hành quy định của pháp luật nên việc đưa anh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Việt H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu khiếu nại của Lê Việt H xin được giảm thời gian đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhận thấy: Sau khi Công an thị trấn V lập biên bản vi phạm hành chính số 26/BB-VPHC ngày 22/6/2018 đối với anh H vì sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời lập hồ sơ đề nghị đưa anh H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì đến ngày 06/7/2018 người thân tự đưa anh H đến cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động- Thương binh và xã hội tỉnh T để cai nghiện ma túy tự nguyện với thời hạn 06 tháng, tuy nhiên đến ngày 18/7/2018 thì bên gia đình anh H đã thanh lý hợp đồng, chấm dứt cai nghiện, chữa trị tự nguyện.

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 41/2010/TTLT/BLĐTBXH - BYT ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế về hướng dẫn quy trình cai nghiện cho người nghiện ma túy tại các Trung tâm chữa bệnh Giáo dục – Lao động xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện thì quy trình cai nghiện gồm 5 giai đoạn, cụ thể là:

1. Giai đoạn tiếp nhận, phân loại;
2. Giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội;
3. Giai đoạn giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách;
4. Giai đoạn lao động, trị liệu, học nghề;
5. Giai đoạn phòng, chống tái nghiện, chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng.

Tại Điều 8 của Thông tư trên quy định. Thời gian thực hiện quy trình cai nghiện

1. Giai đoạn tiếp nhận, phân loại, điều trị cắt cơn, giải độc là 5% thời gian;
2. Giai đoạn điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội là 5% thời gian;

3. Giai đoạn giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách là 30% thời gian;
4. Giai đoạn lao động, học nghề là 40% thời gian;
5. Giai đoạn phòng, chống tái nghiện, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng là 20% thời gian.

Theo giấy xác nhận ngày 18/7/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động- Thương binh và xã hội tỉnh T thì xác định anh H đã cai nghiện, chữa trị tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T được 12 ngày/06 tháng, như thế việc cai nghiện của anh H là chưa đảm bảo về mặt thời gian theo định.

Xét việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Việt H là cần thiết, tạo điều kiện cho anh H chữa bệnh, lao động, học tập để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Do đó, xét toàn bộ khiếu nại của Lê Việt H là không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định số 32/2018/QĐ.TA ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 19, khoản 4 Điều 33, khoản 1 Điều 35 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của người bị đề nghị Lê Việt H.
 2. Giữ nguyên Quyết định số 28/QĐ.TA ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Việt H, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh T,
 3. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **15 (mười lăm) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh T. Địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh T.
4. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện G; Công an huyện G, tỉnh T thi hành quyết định này.
 5. Quyết định giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- TAND huyện G;
- Lê Việt H;
- Phòng LĐTBVXH huyện G.
- Cơ sở cai nghiện ma túy;
- Trưởng phòng Tư pháp huyện G.
- VKSND huyện G;
- VKSND tỉnh TG;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thái Dũng

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình thụ lý xem xét, giải quyết khiếu nại đối với quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Võ Đăng K. Về trình tự thủ tục đề nghị, quy trình lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được các cơ quan tiến hành đúng qui định của pháp luật, trong quá trình thụ lý hồ sơ cấp phúc thẩm Tòa án đã thực hiện đúng qui định tại khoản 2 Điều 33 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về nội dung khiếu nại của anh Võ Đăng K là không có cơ sở, đề nghị Thẩm phán không chấp nhận khiếu nại. Giữ nguyên quyết định số 23/2018/QĐ-TA ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C.

XÉT THẤY:

Căn cứ toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, yêu cầu khiếu nại của anh Võ Đăng K, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Xét yêu cầu khiếu nại của anh Võ Đăng K đề nghị hủy quyết định nêu trên để anh cai nghiện ở nhà, hiện nay sức khỏe anh bình thường và đang cùng với gia đình lao động sản xuất phát triển kinh tế gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đã ly thân với vợ và đang nuôi con nhỏ, ý chí đã thật sự

nhận thấy tác hại của ma túy gây ảnh hưởng đến bản thân, gia đình và xã hội, nhận thấy rằng:

Tại phiên họp hôm nay, anh K không cung cấp chứng cứ chứng minh cho việc anh không còn sử dụng ma túy, bản thân tự cai nghiện được và hoàn cảnh gia đình anh khó khăn. Căn cứ biên bản ghi lời khai ngày 26/6/2018 anh K thừa nhận anh sử dụng ma túy vào ngày 21/6/2018 loại ma túy tổng hợp (hàng đá). Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 26/6/2018 của Công an thị xã C kết quả dương tính, biên bản có chữ ký của anh K (BL04) và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần Tiền Giang (BL11) xác định anh Võ Đăng K nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng Amphetamine. Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định anh K vẫn còn sử dụng chất ma túy. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Đăng K là có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy, kể từ ngày anh K sử dụng ma túy tổng hợp đã được Ủy ban nhân dân xã L áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 03 tháng tại Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 và đã được cấp giấy chứng nhận anh đã chấp hành xong Quyết định trên theo giấy chứng nhận số 329/GCN-UBND ngày 29/6/2017. Ngày 21/6/2018, anh K tiếp tục sử dụng ma túy (loại hàng đá Amphetamine). Tính từ ngày anh chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn của Ủy ban nhân dân xã L đến ngày anh sử dụng ma túy thì anh thuộc đối tượng áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định 221 ngày 30/12/2013 của Chính phủ. Cho nên việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Võ Đăng K là có cơ sở, cần giữ nguyên Quyết định số 23/2018/QĐ-TA ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với những nhận định trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 35 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của người bị đề nghị **Võ Đăng K.**
2. Giữ nguyên Quyết định số 23/2018/QĐ-TA ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Võ Đăng K, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Cơ quan tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang. Địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện A, tỉnh Tiền Giang.
3. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày **Võ Đăng K** bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.
4. Quyết định giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành ngay./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã C;
- Người khiếu nại;
- UBND xã L;
- Cơ quan đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Văn Huyện